

DIỄN ĐÀN VÀ KHUYẾN NGHỊ

VỀ PHIÊN ÂM TÊN RIÊNG NƯỚC NGOÀI: MỘT GIẢI PHÁP, NHIỀU GIẢI PHÁP HAY KHÔNG GIẢI PHÁP?

THANH HÀ
(Hà Nội)

1. Trước hết tôi cảm ơn tác giả Đào Tiên Thi (Đ.T.T.) đã quan tâm đến bài viết của tôi được đăng trên tạp chí “Ngôn ngữ & Đời sống” số 11 (169) 2009 và có ý kiến trong một bài viết tiếp theo cũng đăng trên tạp chí đó số 4 (174) 2010.

Tuy nhiên, sau khi đọc bài viết này, có những điểm tôi đồng ý với tác giả, nhưng cũng có ý kiến tôi không đồng ý với tác giả và đặc biệt có những điểm tôi buộc phải đính chính lại ở đây.

2. Tình trạng “lộn xộn tiếng Việt trong chữ viết và phiên âm” là tình trạng có thực đang diễn ra từng ngày

Trong bài viết của mình, tôi **không có ý định** “bút chiến cá nhân” với một riêng ai mà chỉ muốn nêu lên một thực trạng trong sử dụng ngôn ngữ thường nhật. Tiếng Việt là ngôn ngữ chung của tất cả mọi người, và “lộn xộn tiếng Việt” cả trong chữ viết và phiên âm nói chung và phiên âm tên riêng nước ngoài nói riêng trong giai đoạn hiện thời, đâu phải là vấn đề mà chỉ riêng những người liên quan đến việc nghiên cứu ngôn ngữ mới nhận ra. Nó là một vấn đề mang tính chất thời sự, gây nên sự bức xúc cho nhiều người sử dụng tiếng Việt. Nếu tác giả Đ. T. T. lên mạng vào trang web dantri.com.vn để biết nhiều hơn một bài viết của tôi thì sẽ thấy rằng tôi không phải là “người đơn độc” khi nêu lên thực trạng này mà còn có rất nhiều người đồng ý kiến với tôi. Chỉ có điều, họ không chọn diễn đàn “Ngôn ngữ & Đời sống” (hay nói cách khác, “Ngôn ngữ & Đời sống” không phải là diễn đàn duy nhất) để họ bày tỏ sự bức xúc của mình mà trình bày thẳng sự bức xúc ấy lên trên mạng, nơi có đông đảo bạn đọc hơn. Khi gửi bài cho

tạp chí “Ngôn ngữ & Đời sống”, tôi cũng ý thức rằng, các độc giả của tạp chí này không chỉ là các độc giả của một tạp chí chuyên ngành. Vì thế, tôi **không có ý định trình bày bài viết như một công trình khoa học** mà chỉ muốn trình bày vấn đề một cách hết sức giản dị, một cách hết sức nhẹ nhàng, như một câu chuyện, với một văn phong hết sức đời thường, trình bày những trải nghiệm có thực của tôi. Tôi **không cần phải mượn văn phong của ai** khác để trình bày những trải nghiệm này của bản thân. Khi trao đổi ý kiến với nhau về vấn đề này, cư dân trên mạng cũng hết sức thẳng thắn nhưng cũng hết sức đúng mực. Họ có thể nói thẳng không đồng ý với ý kiến của một ai đó, sau đó trình bày ý kiến của mình thẳng vào vấn đề ấy và tôi cho rằng đó là một sự trao đổi ý kiến lành mạnh, bình đẳng và tôn trọng ý kiến của nhau.

3. Ý kiến về cách phiên âm tên riêng nước ngoài sát với cách phát âm của người bản địa cũng đã từng là một giải pháp được lựa chọn

Trong bài viết của mình, tôi đưa ra ý kiến là nên phiên âm tên riêng nước ngoài sát với cách phát âm của người bản địa nhằm góp phần cải tiến thực trạng này. Ở điểm này, tác giả Đ.T.T. đã không hiểu đúng suy nghĩ của tôi. Tôi nói là **“sát”, không có nghĩa là giống 100%** như cách phát âm của người bản địa, bởi suy cho cùng, một ngoại ngữ vẫn luôn là một ngoại ngữ, không bao giờ nó như tiếng mẹ đẻ của chúng ta được, **nhưng hãy coi nó như là một giải pháp tốt**. Trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay, việc các tên riêng nước ngoài ồ ạt tràn vào Việt Nam với các cách phiên âm khác nhau là điều đương nhiên, gây không ít

sự cản trở cho việc giao tiếp. Những câu hỏi được đặt ra như “Thế nào là chuẩn trong phiên âm tên riêng nước ngoài?”, “Có những giải pháp nào để có thể cải tiến thực trạng trên?” luôn làm cho nhiều người trăn trở, không chỉ duy nhất cho những người có liên quan đến việc nghiên cứu ngôn ngữ. Ý kiến của tôi cũng chỉ là một trong nhiều ý kiến được đưa ra, nhưng nó cũng đã được không ít học giả thuộc thế hệ trước tôi nghĩ đến, chưa kể nhiều người sống cùng thời với tôi. Chính tác giả Đ.T. T. cũng đã thừa nhận rằng giải pháp này đã được nhiều người cố gắng thực hiện từ nửa thế kỷ nay, và chính ở điểm này tác giả Đ.T.T. đã mâu thuẫn trong quan điểm của mình khi phủ nhận sự khả thi của nó. Mặc dù giải pháp này tới nay chưa có kết quả rõ rệt trong việc cải thiện hay không chế được sự lộn xộn trong phiên âm tên riêng nước ngoài nhưng việc nghĩ tới nó và cố gắng thực hiện nó từ hơn nửa thế kỷ tới bây giờ của nhiều người đã chứng tỏ sự nỗ lực và bền bỉ của họ khi muốn cải thiện tình hình này. Tôi hết sức khâm phục sự nỗ lực và bền bỉ ấy và vẫn muốn giữ nguyên ý kiến trong việc đề cao giải pháp này mặc dù vẫn tôn trọng những giải pháp khác.

4. Chuẩn xã hội có phải là chuẩn của toàn xã hội?

Tôi đồng ý với ý kiến của tác giả Đ. T. T. rằng cần phân biệt giữa chuẩn ngôn ngữ và chuẩn giao tiếp (chuẩn phong cách) hay còn gọi là chuẩn xã hội, nhưng khi nói về chuẩn xã hội thì chúng ta cũng cần phải thừa nhận ở nó những điểm như sau:

a. Chuẩn xã hội cũng chỉ là chuẩn trong một nhóm người hay một tầng lớp người trong xã hội chứ không phải chuẩn của toàn xã hội. Chính vì vậy, cách phiên âm tên riêng nước ngoài theo kiểu chuẩn xã hội này có thể được một nhóm người này hiểu được nhưng lại gây khó khăn cho một nhóm người khác trong giao tiếp.

b. Có nhiều cách phiên âm cho một tên riêng và mỗi cách phiên âm đều mang tính thời đại và có sức sống riêng của nó. Có cách phiên âm rất đặc trưng cho thời đại này nhưng lại không đặc trưng cho thời đại kia, cũng

giống như có cách phiên âm quen thuộc với nhóm người này nhưng lại xa lạ với nhóm người kia. **Về điểm này tôi không cười ai cả và cũng không có ai đáng cười cả.** Nhưng *Nã Phá Luân*, *Ái Nhĩ Lan*, *Cựu Kim Sơn*, *Gia Nã Đại* hoặc *Ba Lê* có thể rất quen thuộc với những người trung tuổi trở lên, yêu văn học, nhưng lại rất xa lạ với những nhóm người khác, đặc biệt là đối với những người trẻ tuổi trong giai đoạn hiện thời, và điều ấy là có thật và chúng ta cũng không thể phủ nhận được nó. Tôi đã xem trong các sách Ngữ văn của cấp trung học phổ thông thì thấy duy nhất ở trang 112 trong sách Ngữ văn 11 nâng cao, tập 1 của NXB Giáo dục xuất bản tháng 12 năm 2007 chỉ chú thích 2 tên riêng nước ngoài được phiên âm theo kiểu chữ Hán trong một trích đoạn của một bài viết của Phan Bội Châu “Người nước ta với sử nước ta” như sau: *Nã Phá Luân: phiên âm chữ Hán của tiếng Pháp Na - pô - lê - ông I (Napoléon Bonaparte, ...), Bỉ Đắc: phiên âm chữ Hán của tiếng Nga Pi ốt Đại đế ...* Ở đây có hai nhận xét được rút ra: Một là tần số xuất hiện của cách phiên âm này rất thấp, duy nhất trên 1 trang sách trong 3 năm của cấp học, và như vậy, cách phiên âm này chỉ có tính chất được giới thiệu sơ qua cho học sinh phổ thông biết mà thôi. Hai là một cách phiên âm mà lại phải chỉ dẫn sang một cách phiên âm khác *Na - pô - lê - ông* sát với tên gọi thực hơn, thì giá trị sử dụng ngày nay của nó là ở đâu và cách phiên âm này phải chăng đã bị các cách phiên âm khác vượt lên, lấn át? Chắc chắn rằng trong thời buổi đầy đặc thông tin như ngày nay thì đối với học sinh phổ thông, thông tin về cách phiên âm theo kiểu chữ Hán này chỉ là thông tin để cho biết, và nó rất dễ bị lãng quên, vùi lấp trong muôn vàn thông tin hữu dụng khác. Hơn nữa, việc dùng các mũi tên và cách đánh số thứ tự đi từ 1 đến 2 rồi đến 3 để diễn giải tiến trình các tên riêng nước ngoài vào tiếng Việt của tác giả cũng chính là một sự thừa nhận cho tính thời đại này của các cách phiên âm (Về việc dịch tên nước ngoài ra tiếng Việt, một tác giả tên Trần Minh Duy ở trên mạng, ở trang web

dantri.com.vn trình bày ý kiến rõ ràng hơn chúng ta nhiều).

c. Trong bài viết này, tôi cũng **không hề định chê bai ai** cả. Tuy nhiên, một sự thật mà đa số mọi người phải thừa nhận đó là: sự tùy tiện trong phiên âm tên riêng nước ngoài mang tính chất phổ biến ở Việt Nam. Nhiều người cứ tùy tiện phiên âm các tên riêng nước ngoài theo kiểu của họ và đưa cái cách phiên âm tùy tiện ấy vào trong cuộc sống gây nên sự khó chịu cho những người khác. Tuy nhiên, nếu chúng ta coi cách phiên âm tùy tiện của số đông này là chuẩn, là có lí, thì tôi e rằng chúng ta rơi vào tình trạng “hiệu ứng số đông” là một điều không thể tránh khỏi. Chẳng hạn cách phiên âm *Chai - âm* cho một loại hàng hiệu Triumph là một trong muôn vàn cách phiên âm tùy tiện gây khó khăn cho không ít người nghe khi muốn biết tên đích danh của nó viết như thế nào. Tại sao lại *Chai - âm*, tại sao lại *Vi - na - miu*, tại sao lại *Tô - xi - ba*, thậm chí tại sao lại *xì - tốp*...? Nếu chúng ta tán đồng cách phiên âm này thì chẳng qua đó cũng chỉ là một biểu hiện của sự thả nổi, mặc kệ, không kiểm soát được cách phiên âm tùy tiện các tên riêng nước ngoài mà lẽ ra các nhà khoa học nên cố gắng điều chỉnh nó. Về những văn bản quy định về cách phiên âm tên riêng nước ngoài, có hai điểm cần phải nói rõ ở đây: Thứ nhất là những văn bản quy định này không đến được với nhiều người sử dụng ngôn ngữ hay nói cách khác, nhiều người sử dụng ngôn ngữ không được tiếp cận với những văn bản hướng dẫn cụ thể về vấn đề này. Thứ hai là những văn bản này tuy có nhưng mới chỉ là những văn bản có hiệu lực trên một lĩnh vực cụ thể, ví dụ như cho việc biên soạn sách giáo khoa hay cho lĩnh vực giáo dục. Chúng không phải là những văn bản quy định dành cho mọi đối tượng sử dụng ngôn ngữ trên toàn quốc. Vì thế, lần trước, tôi nói chưa có văn bản nào quy định cụ thể về vấn đề này với cái nghĩa là như vậy.

5. Trong nhiều cách phiên âm cho một tên riêng vẫn nên tiến dần đến cách phiên âm tên riêng sát với cách phát âm của người bản địa

Chúng ta đều thấy rõ rằng trong thời kì hội nhập quốc tế hiện nay, ở Việt Nam đang tồn tại nhiều cách phiên âm khác nhau cho một tên riêng nước ngoài. Thừa nhận sự tồn tại của nhiều cách phiên âm cho một tên riêng nước ngoài vẫn là quan điểm chung. Tôi vẫn giữ ý kiến là nên tôn trọng và theo sát cách phát âm của dân bản địa, **nhất là trong giao tiếp trực tiếp với họ**. Tôi nói dân bản địa ở đây là dân của đất nước có tên riêng đó: Nếu tên riêng đó có xuất xứ từ nước Nga thì nên tôn trọng cách phát âm của người Nga, nếu tên riêng đó có xuất xứ từ nước Pháp thì nên tôn trọng cách phát âm của người Pháp, cũng như nếu tên riêng đó có xuất xứ từ nước Đức thì nên tôn trọng cách phát âm của người Đức... Ở đây ý kiến của tôi trùng với ý kiến của Lê Quý Kỳ khi ông phát biểu: “*Từ nào của dân tộc nào được dân tộc đó phát âm ra sao thì ta nên phiên âm theo cách phát âm đó.*” (Lê Quý Kỳ, tr. 119) và ở đây cũng xin miễn bàn về chuẩn phát âm của người Việt về các tên riêng ở Việt Nam). Tôn trọng ở chỗ tên riêng đó có một âm thì đọc một âm, tên riêng đó có hai âm thì đọc hai âm chứ không phải có một âm thì đọc thành ba âm. Theo sát ở chỗ người bản địa phát âm thế nào thì ta phát âm na ná như thế, không phải là giống được 100% nhưng cũng gần giống như thế, có thể lược bỏ những chi tiết phụ. Ý kiến này của tôi cũng trùng với ý kiến của Hồ Hải Thụy khi ông nêu: “...người ta đã bỏ các dấu phụ của ta thì tại sao ta lại không bỏ các dấu phụ của họ...” (Hồ Hải Thụy, tr. 117). Chẳng hạn, Karl Marx được

phiên âm thẳng thành *Các Mác*, Ленин được phiên âm thẳng thành *Lê - nin*, và tương tự như vậy, Koeln cũng cần được phiên âm thẳng thành *Khoên*. Chắc chắn có những cách phiên âm cũ đã đi vào trong tâm khảm của nhiều người Việt nhưng trong thời kì hội nhập quốc tế hiện nay, tiến tới cách phiên âm các tên riêng nước ngoài sát với cách phát âm của người bản địa là điều nên làm. Cách phiên âm nào có trước ở Việt Nam cũng chưa hẳn đã là cách phát âm duy nhất đúng, mà cách phiên âm nào có sau ở Việt Nam cũng chưa hẳn đã là cách phát âm không thể bắt chước: *Muy -*

ních là cách phiên âm theo kiểu người Pháp vào Việt Nam trước, *Muyn - sen* là cách phiên âm theo kiểu người Đức tuy vào Việt Nam sau nhưng lại đang có xu hướng đẩy lùi cách phiên âm *Muy - ních* bởi Muenchen là một địa danh ở nước Đức. “Thống nhất trong đa dạng” chẳng qua cũng chỉ là một cách nói khác cho một cách nhìn nhận là cứ chấp nhận tình trạng lộn xộn hiện thời mà không đưa ra một giải pháp nào khác để tác động tích cực tới nó và thống nhất này chỉ là sự thống nhất trong một nhóm người chứ không thể nào là sự thống nhất của cả một cộng đồng ngôn ngữ. Tuy nhiên, thực tế lại cho thấy, giữa các cách phiên âm cho các tên riêng nước ngoài đang ngấm ngấm có sự vận động, cạnh tranh nhau để tiến tới một cách phiên âm thống nhất cho một tên riêng. Trong quá trình đó, có những cách phiên âm cho một tên riêng bị mai một đi, không còn lưu lại trong trí nhớ của nhiều người nữa cũng là điều đương nhiên, và tôi vẫn cho rằng con đường tiến tới cách phiên âm sát với cách phát âm của người bản địa vẫn là con đường ưu việt, chỉ có điều con đường tiến đến đó dài hay ngắn, lâu hay mau mà thôi. Ngay ở những thành phố chuyên nói tiếng Pháp của Thụy Sĩ như Lausanne hay Montreux thì tên gọi của những thành phố này chỉ được phiên âm duy nhất theo kiểu tiếng Pháp là *Lo - san* và *Môn - truê* chứ không được phiên âm theo bất kỳ một thứ tiếng nào khác mặc dù Thụy Sĩ là một quốc gia đa ngữ.

6. Bern chưa bao giờ được đề nghị phiên âm là “Bekn” cũng như Koeln chưa bao giờ được đề nghị phiên âm là “Côn”

Ở phần này, tôi buộc phải đưa ra lời đính chính, bởi cách phiên âm cho hai tên riêng như trên không hề xuất hiện trong bài viết của tôi. Thế nhưng tác giả Đ. T. T. lại nêu nó ra trong bài viết của mình, nói là đã trích dẫn trong bài viết của tôi và bình luận nó là phản cảm. Tôi không biết tác giả Đ. T. T. nắm được mấy ngoại ngữ và vốn hiểu biết của tác giả về bảng chữ cái trong tiếng Đức được bao nhiêu nhưng riêng cách phiên âm các tên riêng trong tiếng Đức mà tôi đưa ra trong bài viết thì tác giả Đ.T.T. đã trích dẫn sai vì *Côn* và *Bekn* chưa hề

là cách phiên âm mà tôi đề cập đến trong bài. Tôi cho rằng đây là một sự sơ suất không nên có bởi nó thể hiện sự thiếu thận trọng khi đọc bài và trích dẫn ý kiến của người khác, nhất là còn bình luận những trích dẫn ấy nữa. Trong bài, tôi có viết là thành phố Bern được phát âm rất đơn giản theo cách phát âm của người bản địa nói tiếng Đức là *Be:n* với cái nghĩa là âm /ɛ:/ được phát âm kéo dài ra một chút, hoặc cũng có thể chỉ đơn giản là *Ben*, còn thành phố Koeln được phát âm theo cách phát âm của người bản địa nói tiếng Đức cũng rất đơn giản chỉ có một âm là *Khoeln*, hoặc bỏ /l/ đi (vì trong tiếng Việt không có tập hợp phụ âm /ln/ đi với nhau) thì có thể được đọc thành *Khoen*, bởi chữ o có hai dấu chấm trên đầu trong tiếng Đức (phải được viết thay thế bằng *oe* khi không có hai dấu chấm trên đầu, không thể bỏ *e* đi được) luôn được phát âm thành *oê* và khi phiên âm tên thành phố thành *Khoen* thì chẳng hề phản cảm chút nào. Còn nếu nói về sự phản cảm trong sử dụng tên riêng nói chung và phiên âm tên riêng nước ngoài nói riêng thì cần gì tác giả phải chờ đến bài viết của tôi. Tôi không biết tác giả Đ. T. T. sẽ còn mỗ xê sự phản cảm tới đâu những phát ngôn kiểu như: *Chàng trai Hơ Mông bên bếp lửa, cô gái Mường Tè dưới gốc cây*, hay câu kết của chương trình quảng cáo trên vô tuyến dành cho bột giặt Tide như: *Thế là bây giờ em đã có Thai?*

7. Lời cuối

a. Thiết nghĩ, nhiệm vụ của những người làm công tác khoa học có liên quan đến việc nghiên cứu ngôn ngữ là có được những tác động tích cực đến việc sử dụng ngôn ngữ mang tính tùy tiện của phần lớn người dân, bằng cách đóng góp những ý kiến để điều chỉnh sự lệch lạc đó và hướng tới một sự giao tiếp trong cộng đồng trong thời kì hội nhập mang tính thống nhất, hiểu nhau, không chỉ giữa người Việt Nam với nhau mà còn giữa người Việt Nam với các khách nước ngoài. Nếu không, trong quá trình hội nhập quốc tế, sự lộn xộn tiếng Việt trong phiên âm tên riêng nước ngoài sẽ là vấn đề mãi mãi không đi đến hồi kết.

(xem tiếp trang 40)

đương đầu) và "trám" 蘸 (dìm xuống nước, nhấn chìm), được đặt trong thế đối ngẫu với nhau.

Theo chúng tôi, câu văn này nên dịch là:

**"Cưỡi sóng dữ ngoài biển thẳm,
Dìm sao ác dưới dòng sâu".**

Có như vậy, ta mới thấy **hình ảnh hùng tráng của con người với những hành động mạnh mẽ, chiến thắng kẻ thù và chinh phục tự nhiên**. Câu văn được viết bằng khí thế hùng hực của những ngày kháng chiến, với lòng tự hào vô bờ bến về sức mạnh của dân tộc. Đó mới chính là điều mà Trương Hán Siêu muốn ngợi ca về danh thắng - chiến tích: sông Bạch Đằng.

Tài liệu trích dẫn

1. Đinh Gia Khánh, Bùi Duy Tân, Mai Cao Chương, *Văn học Việt Nam* (Thế kỉ X - nửa đầu thế kỉ XVIII), NXBGD, H., 1997.
2. Nguyễn Phạm Hùng, *Văn học Lý Trần nhìn từ thể loại*, NXBGD, 1996.
3. Trần Lê Sáng (chủ biên), Trần Thị Bằng Thanh, Ngô Đức Thọ, *Tổng tập văn học Việt Nam*, Tập 2, NXBKHXH, H., 1997.
4. Viện Văn học (Nguyễn Huệ Chi chủ biên), *Thơ văn Lý Trần*, Tập II, quyển Thượng, NXBKHXH, H., 1988.
5. Bùi Duy Tân, *Khảo và luận một số tác gia- tác phẩm văn học trung đại Việt Nam*, Tập 1, NXBGD, H., 1999.
6. Phong Châu, Nguyễn Văn Phú, *Phú Việt Nam cổ và kim*, NXB VH-TT, H., 2002.
7. Lê Trí Viễn (chủ biên), *Cơ sở ngữ văn Hán Nôm*, Tập III, NXB GD, 1996.
8. *Hợp tuyển thơ văn Việt Nam*, Tập II, NXB Văn Hoá, H., 1963

(Biên tập nhận bài ngày 04-05-2010)

(Về phiên âm tên riêng...tiếp theo trang 47)

b. Để giải quyết vấn đề này, những ý kiến đóng góp có thể rất đa dạng. Hiểu đúng ý kiến của người khác nhiều khi không phải là đơn giản, nhưng trao đổi ý kiến với nhau như thế nào để mọi người xích lại gần nhau trong cách nhìn nhận và giải quyết vấn đề lại càng không đơn giản chút nào. Tôi rất tâm đắc với một ý kiến cho rằng khi trao đổi ý kiến với nhau, nếu anh cho anh là đúng mà tôi không giống anh thì không có nghĩa là tôi sai. Mọi sự trao đổi ý kiến chỉ thực sự có ý nghĩa và có được sự thông cảm từ các phía khi được tiến hành trên cơ sở của sự hợp tác, sự thiện chí, với một thái độ nghiêm túc, thận trọng và tôn trọng ý kiến của nhau. Còn nếu không, một sự trao đổi ý kiến theo cách chỉ trích, chụp mũ nhau không những không kéo các nhà nghiên cứu xích lại gần nhau hơn mà còn làm tổn thương nhau một cách vô nghĩa. Tác giả Đ.T. T. nên hiểu đúng ý kiến này của tôi.

Tài liệu tham khảo

1. Thanh Hà, *Tản mạn về phiên âm tên riêng nước ngoài*, TC Ngôn ngữ & Đời sống, số 11 (169) - 2009, tr. 40 - 43.
2. Lê Quý Kỳ, *Nên tôn trọng cả hai yếu tố truyền thống và hiện đại trong phiên âm tên riêng nước ngoài*, Đề tài khoa học, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Hà Nội, 6/1998 - 6/1999, tr. 118 - 120.
3. Hoàng Phê, *Chuẩn của tiếng Việt văn hoá*, Đề tài khoa học, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Hà Nội, 6/1998 - 6/1999, tr. 15 - 21.
4. Đào Tiến Thi, *Phiên âm tên riêng nước ngoài không đơn giản như thế* (trao đổi với TS. Thanh Hà), TC Ngôn ngữ & Đời sống, số 4 (174) - 2010, tr. 42 - 48.
5. Hồ Hải Thụy, *Phiên âm tên riêng nước ngoài*, Đề tài khoa học, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam, Hà Nội, 6/1998 - 6/1999, tr. 115 - 117.

(Ban Biên tập nhận bài ngày 25-06-2010)